TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HSST
Ngày: 16/06/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Tiến.

2. Ông Tô Huy Bân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/06/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/HSST ngày 05/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 03/06/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn T P, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn T T, xã Đ T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn T Đ, sinh năm 1969; Chồng là Nguyễn V T, sinh năm 1988; Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 11/01/2022 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+ Anh Dương V S, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn C G, xã Y P, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (đã chết).

+ Đại diện theo ủy quyền của hàng thừa kế thứ nhất của anh Dương V S là ông Dương V T, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn C G, xã Y P, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn V T, sinh năm 1988; HKTT: T T, xã Đ T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

+ Anh Lê T N, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn K T, xã Đ T, huyện G L, T phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20/11/2021, anh Nguyễn V T sinh năm 1988 và vợ là Nguyễn T P sinh năm 1990 cùng trú tại: Thượng Thôn, Đông Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh (P có giấy phép lái xe hạng B2 số: 271200030546 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2020 có giá trị đến 06/11/2030) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C-198.54 đăng ký xe mang tên anh T chở P đi từ nhà đến nhà ông Nguyễn Văn Chanh sinh năm 1968 ở thôn Yên Từ, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (là bố đẻ của P) để ăn cơm. Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 20/11/2021 thì vợ chồng P ra về, do anh T đã uống rượu nên P là người trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C-198.54 chở anh T để đi về nhà. Trên đường về do có việc riêng nên P điều khiển xe ô tô đến cửa hàng điện máy của anh Trần Quang Chiến sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị Hằng sinh năm 1989 ở thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để giải quyết công việc. Khi đến nơi, P đỗ xe ô tô sát lề đường tỉnh lộ 286 theo hướng Yên Phụ đi Long Châu. Sau đó P và anh T đã tắt máy, xuống xe để đi và nhà anh Chiến, chị Hằng. Trước khi tắt máy, xuống xe P không bật đèn xi nhan, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm theo quy định. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh Dương V S sinh năm 2000 trú tại Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29N1- 57842 đi trên đường tỉnh 286 hướng xã Yên Phụ đi xã Long Châu đã va chạm vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát 99C-198.54 mà P đang đỗ. Hậu quả anh S bị thương nặng được đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Đến ngày 21/11/2021 anh Dương V S tử vong. Kết quả: Nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn T P là 0 mg/l khí thở.

*** Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông**:

Hiện trường là đoạn đường thẳng tại vị trí nơi dừng của xe buýt thuộc đường tỉnh lộ 286 địa phận thuộc Thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Mặt đường trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 13,9m được chia T bốn làn đường di chuyển phân biệt bằng vạch S kẻ đường.

Lấy hộp trụ điện phía bên phải đường theo chiều đi Yên Phụ đi Long Châu số TC3.4 TBA HUYỆN làm điểm mốc.

Lấy mép đường bên phải theo chiều Yên Phụ đi Long Châu làm mép đường chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết, tang vật: Trên hiện trường phía bên phải đường ở làn đường trong cùng theo chiều đi Yên Phụ đi Long Châu phát hiện 01 xe mô tô BKS: 29N1-578.42 đổ nghiêng bên trái, xe mô tô nằm trên vạch kẻ đường nơi điểm dừng xe bus, đầu xe mô tô hướng về phía Long Châu, đuôi xe mô tô hướng về phía Yên Phụ. Trục trước bên phải của xe mô tô cách mép đường chuẩn là 1,82m, trục sau bên phải xe mô tô cách mép đường chuẩn là 1,56m.

Trên hiện trường phía bên phải đường ở làn đường trong cùng theo chiều đi Yên Phụ đi Long Châu phát hiện 01 xe ô tô BKS 99C-198.54, đầu xe ô tô hướng về phía Long Châu, đuôi xe ô tô hướng về Yên Phụ, xe ô tô trong tình trạng tắt máy không bật đèn cảnh báo. Trục trước bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn là 0,03m; Trục sau bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn là 0,25m và cách điểm mốc là 3,55m và cách biển báo hiệu điểm dừng xe buýt là 5,34m trục sau bên trái của xe ô tô cách trục trước bên phải của xe mô tô là 1,73m.

Trên hiện trường phía sau đuôi xe ô tô và phía dưới xe mô tô ở làn đường trong cùng phía bên phải đường theo chiều đi Yên Phụ đi Long Châu phát hiện chất màu nâu đỏ nằm ở giữa mép đường chuẩn và rãnh thoát nước trên diện (1,36 x 1,10) m tâm chất màu nâu đỏ cách mép đường chuẩn là 0,32 m và cách trục sau bên phải xe mô tô là 1,25 m.

Trên hiện trường phía sau đuôi xe ô tô và rải rác xung quanh sườn trái xe ô tô và xung quanh xe mô tô phát hiện nhiều mảnh nhựa, kính vỡ trên diện (6,30 x 4,10) m, tâm các mảnh nhựa, kính vỡ cách mép đường chuẩn là 2,18 m và cách trục sau bên phải số (2) là 1,93m.

Trên hiện trường phía sau đuôi xe ô tô và phía trước đầu xe mô tô phát hiện vết cày xước đặt có chiều hướng Long Châu đi Yên Phụ trên diện (0,38 x 0,15) m, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 1,56 m và cách trục trước bên phải xe mô tô là 1,08 m, điểm cuối vết cày sước cách mép đường chuẩn là 1,45 m.

Trên hiện trường phía sau đuôi xe ô tô phát hiện vạch kẻ đường chữ M nơi dừng của xe buýt màu vàng; vạch kẻ nơi dừng của xe buýt có kích thước (8,25 x 2,10) m; mép vạch kẻ cuối cùng của vạch kẻ nơi dừng của xe buýt phía bên phải nhìn từ mép đường chuẩn ra lòng đường, cách trục sau bên phải xe ô tô là 1,10 m; Mặt ngoài cùng phía sau đuôi xe ô tô cách vạch kẻ nơi dừng của xe buýt bên phải chữ M và cách mép trong của vạch kẻ nơi dừng của xe buýt là 0,025 m. Điểm đầu bên phải của vạch kẻ nơi dừng của xe buýt theo chiều hướng từ Yên Phụ đi Long Châu cách mép đường chuẩn là 0,40 m và cách biển báo hiệu điểm dừng của xe buýt là 4,8m.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe mô tô Piajo loại Vespa màu trắng BKS 29N1-578.42:

Khuyết gương chiếu hậu hai bên. Bung bật toàn bộ cụm đồng hồ và ốp mặt nạ bảo vệ đèn pha ra khỏi vị trí ban đầu. Vỡ mất mảnh nhựa bảo vệ mặt đồng hồ diện 20x9cm. Mặt đèn pha có diện dấu vết trà xước kích thước 6 x 3,5 cm. Vỡ mất mảnh một phần ốp nhựa phía sau, khung cổ xe hai bên. Cốp để đồ tại vị trí khung cổ xe bị cong vênh biến dạng. Toàn bộ mặt ngoài ốp kim loại phía trước khung xe bị cong vênh, biến dạng, rải rác bám dính các chất màu đen, màu xanh không liên tục trên diện 45 x 43 cm, biến dạng nặng hơn ở bên phải. Vỡ mất mảnh nhựa đèn báo rẽ phía trước bên phải kích thước 11,5 x 5 cm, bung bật đèn báo rẽ phía trước bên trái ra khỏi vị trí ban đầu, trên bề mặt có diện dấu vết trà xước nhựa diện 15,5 x 5 cm. Khuyết ốp trước tại vị trí giữa của ốp kim loại phía trước khung cổ xe. Khung cổ xe bị cong gập đẩy về sau. Vỡ mất mảnh toàn bộ chắn trên bánh trước. Mặt trước ngoài trục bánh trước tại vị trí trước chữ VESPA có diện trượt, trà xước và bám dính chất màu đen diện 6 x 1 cm. Mặt

trước ngoài thanh càng phía trước giảm sóc bánh trước có diện trượt, trà xước kích thước 14 x 5cm.

- Xe ô tô Ford Ranger màu xanh đen biển kiểm soát 99C-198.54:

Mặt ngoài bửng sau thùng xe bên trái bị cong vênh biến dạng. Bửng sau thùng xe bị bung bật khỏi chốt hãm. Mặt ngoài cách cụm đèn phải sau bên trái 35,5 cm cách nền 98 cm có diện trà xước kích thước 5 x 4 cm. Cản sau bên trái và ốp nhựa phía trên cản sau bị cong vênh móp méo biến dạng hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước trên diện 80x45cm, vỡ thủng ốp cản sau. Trên bề mặt có các vết mài trượt, trà xước, bám dính chất màu trắng không liên tục trên diện 44x30cm. Vỡ, thủng ốp cản sau kích thước 10 x 2,5 cm vết này cách cụm đèn phía sau bên trái 35 cm, cách nên 74 cm. Phía dưới bên trái biển số xe phía sau tại vị trí dòng chữ 99C bị cong vênh biến dạng và vỡ mảnh nhựa kích thước 14 x 6 cm hướng từ sau về trước. Tại mặt làn lốp dự phòng tại vị trí cách mặt đất 48 cm phía dưới biên số xe phía sau 3 cm có diện mài trượt kích thước 18 x 4,5 cm mặt dưới T lốp dự phòng xung quanh chữ D trong dòng chữ DUNLOP có diện dấu vết mài trượt kích thước 25 x 14cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi và kết quả giám định cho thấy:**

Hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, hai nhãn cầu không phát hiện tổn thương. Lỗ tai phải khô, lỗ tai trái có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Hai lỗ mũi và miệng khô, môi tái nhợt lưỡi nằm trong cung răng, răng, lợi, lưỡi không phát hiện tổn thương. Vùng cằm hai bên có diện xây sát da và bầm tím kích thước (14x2) cm, trên diện này có vết rách ra nông kích thước (2 x 0,3) cm. T ngực vững, vùng cổ ngực bụng không phát hiện tổn thương. Bụng chướng. Khung chậu vững, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương. Hai tay không phát hiện tổn thương. Mặt trước ngoài 1/3 giữa đùi phải có diện xây sát da bầm tụ máu kích thước (4 x 4,5) cm. Mặt trước ngoài đầu gối trái có diện xây sát da bầm tím kích thước (10 x 8) cm.

Giải phẫu tử thi: Không mổ tử thi do gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối. Quá trình khám nghiệm thu giữ mẫu máu của tử thi phục vụ việc giám định.

- Ngày 21/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra Quyết định số 280 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để xác định nguyên nhân chết của Dương V S- sinh năm 2000, nơi cư trú: Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 361/KLPY PC09 ngày 24/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Không đủ cơ sở kết luận nguyên nhân chết của Dương V S sinh năm 2000, HKTT: Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên P hong, Bắc Ninh.

- Ngày 06/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu số 03, trưng cầu Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định bổ sung nguyên nhân chết của anh Dương V S sinh năm 2000 trú tại: Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh.

Ngày 09/3/2022, Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh có công văn số 155/ CV- PC09 trả lời với nội dung: "Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu trên không đủ giá trị đưa ra kết luận nguyên nhân chết của Dương V S – sinh năm 2000, HKTT: Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh. Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều

11 và Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều 24 Luật giám định tư pháp, Phòng kỹ thuật hình sự từ chối giám định theo Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 03/QĐ-ĐTTH ngày 06/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong".

Quá trình làm việc với gia đình anh Dương V S thấy: Anh S trước xảy ra tai nạn thì anh S không mắc bệnh gì nguy hiểm và quá trình đưa anh S đi cấp cứu không xảy ra bất kỳ va chạm giao thông nào.

- Quá trình khám nghiệm tử thi đã thu giữ mẫu máu của tử thi Dương V S phục vụ việc giám định, mẫu vật đã sử dụng hết sau giám định.

- Ngày 21/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra Quyết định số 281 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nồng độ cồn trong mẫu máu của Dương V S- sinh năm 2000, nơi cư trú: Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Tại bản kết luận giám định số: 721/KLGĐ – PC09 ngày 30/11/2021 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận mẫu máu ghi thu của Dương V S, sinh năm 2000, nơi cư trú: Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh tìm thấy T phần Ethanol (cồn), nồng độ 271,55 mg/ 100 ml máu.

Tại bản kết luận giám định số: 244/KLGĐ(CH) – PC09 ngày 10/1/2022 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Dấu vết lõm trượt, bám chất màu đen tại mặt vỏ ốp phía trước trên xe mô tô biển số 29N1- 57842 có chiều lõm từ trước về sau, chiều trượt từ dưới lên trên, phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt tại mặt cản sau trên xe ô tô biển số 99C- 19854. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 99C- 19854 tại vị trí này có biến dạng từ sau ra trước, chiều trượt từ trên xuống dưới.

Vị trí va chạm đầu tiên là mặt vỏ ốp phía trước trên xe mô tô biển số 29N1-57842 với mặt cản sau trên xe ô tô biển số 99C- 19854. Chiều hướng va chạm từ sau ra trước xe ô tô biển số 99C- 19854, từ trước về sau xe mô tô biển số 29N1- 57842.

- Ngày 17/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong gửi công văn số 184/CV- ĐTTH gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh xác minh anh Dương V S đã được cấp giấy phép lái xe mô tô chưa. Ngày 09/3/2022, Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh có công văn trả lời số 295/SGTVT- QLVTPTNL: Hiện sở GTVT tỉnh Bắc Ninh không quản lý GPLX mô tô của anh Dương V S sinh năm 2000, trú tại: Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh.

- Ngày 14/12/2021 của Sở giao thông vận tải Bắc Ninh đã có công văn công văn số 2298 phúc đáp công văn số 1423 ngày 29/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Phong có nội dung:

+ Điểm dừng xe buýt trên tuyến ĐT.286 tại lý trình Km 12 +850 (trái tuyến) thuộc địa phân thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong thuộc tuyến xe buýt BN03: Bắc Ninh – Yên Phong được phê quyệt theo quyết định số 35/QĐ-CT ngày 11/01/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc mở tuyến xe Buýt thị xã Bắc Ninh – Phả Lại; thị xã Bắc Ninh – Yên Phong; Điểm dừng xe buýt trên đã được Sở giao thông vận tải Bắc Ninh đầu tư sửa chữa năm 2018; đến nay Điểm dừng xe buýt trên vẫn còn hiệu lực, hoạt động bình thường.

+ Theo quy định tại điểm b: Vạch 9.2: Vạch S quy định vị trí dừng đỗ của phương tiện giao thông công cộng trên đường; mục G4. Các loại vạch kẻ đường khác; Phụ lục G của QCVN 41:2019/BGTVT; Quy định vị trí dừng xe của các

phương tiện vận tải hành khách công cộng trên đường như xe buýt, xe taxi…Các loại phương tiện khác và người đi bộ không được dừng, đỗ trong phạm vi kẻ vạch và trong khoảng cách 15,0m từ vị trí vạch về hai phía theo phương dọc đường.

+ Căn cứ công văn số 1423/CV ngày 29/11/2021 kèm theo hồ sơ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong cung cấp; Xe ô tô mang biển kiểm soát 99C- 198.54 dừng đỗ như trên là vi phạm Luật giao thông đường bộ (đỗ trong khoảng cách 15,0m từ vị trí vạch về hai phía theo phương dọc đường); Phương tiện trên vi phạm điểm g, khoản 4, Điều 18 Luật giao thông đường bộ "**Cấm người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại vị trí nơi dừng của xe buýt**".

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, gia đình Nguyễn T P đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Dương V S 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Ông Dương V T là bố đẻ của anh Dương V S đại diện gia đình đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P.

*** Về thu giữ và xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra chị Nguyễn T P đã tự nguyện giao nộp:

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 271200030546 mang tên Nguyễn T P do sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2020.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 053946 BKS: 99C-19854 mang tên Nguyễn V T.
- 01 giấy biên nhận thế chấp số 308595021/VIB có đóng dấu đỏ của ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 99C-19854.
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: AD22/0044014 mang tên Nguyễn V T.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio,biển kiểm soát 29N1- 57842 là của anh Lê T N – sinh năm 1980, nơi cư trú: Khoan Tế, Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội, sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ, P đã sửa chữa xong. Ngày 20/01/2022 anh N có đơn xin lại nhận chiếc xe trên. Cùng ngày 20/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh N. Anh N không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

+ Đối với chiếc ô tô nhãn hiệu Ford Ranger aNLH91E biển số 99C- 19854 và các giấy tờ xe mang tên anh Nguyễn V T. Ngày 20/01/2022 anh T có đơn xin nhận lại chiếc xe và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe, cùng ngày 20/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe ô tô và các giấy tờ trên cho anh T. Anh T đã nhận lại và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn T P đã T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai bị cáo phù hợp với hiện trường nơi xảy ra

vụ tai nạn, lời khai nhân chứng, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 46A/CTr-VKS ngày 02/5/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn T P về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn T P khai nhận: Nội dung bản Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, hành vi bị cáo thực hiện như bản Cáo trạng mô tả là đúng. Khi điều khiển đỗ xe, bị cáo đỗ xe không đúng nơi quy định dẫn đến va chạm gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Dương V S chết, bị cáo biết hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi tai nạn xảy ra đến nay, bị cáo cùng chồng là anh Nguyễn V T đã bồi thường gia đình bị hại tổng số tiền 110.000.000đ.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện bị hại là ông Dương V T trình bày: Ông là bố đẻ của cháu Dương V S, ngày 20/11/2021, Nguyễn T P đỗ xe ô tô BKS 99C – 198.54 không đúng nơi quy định tại đường tỉnh lộ 286 theo hướng Yên Phụ đi Long Châu, dẫn đến cháu Dương V S (con trai tôi) điều khiển xe mô tô BKS 29N1-578.42 va chạm với xe ô tô BKS 99C – 198.54. Hậu quả làm cháu S chết. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Nguyễn T P đã tự nguyện bồi thường số tiền 110.000.000đ và sửa chữa chiếc xe mô tô BKS 29N1-57842. Nay về trách nhiệm dân sự tôi không yêu cầu Nguyễn T P phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn T P.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn V T trình bày: Bị cáo Nguyễn T P là vợ của anh. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger aNLH91E biển số 99C- 19854 và các giấy tờ xe mang tên anh. Ngày 20/11/2021, Nguyễn T P đỗ xe ô tô BKS 99C – 198.54 không đúng nơi quy định tại đường tỉnh lộ 286 theo hướng Yên Phụ đi Long Châu, dẫn đến cháu Dương V S điều khiển xe mô tô BKS 29N1-578.42 va chạm với xe ô tô BKS 99C–198.54. Hậu quả làm cháu S chết. Sau tai nạn chiếc xe ô tô mang tên anh không bị hư hỏng gì nhiều nên anh không yêu cầu gì. Về trách nhiệm dân sự, anh tự nguyện cùng bị cáo P bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 110.000.000đ. Anh xác định số tiền này là của vợ chồng anh, anh tự nguyện bồi thường và không yêu cầu bị cáo P phải trả cho anh phần tiền trong tổng số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại.

- Quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lê T N trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, biển kiểm soát 29N1- 57842 mang tên anh. Trước khi xảy ra tai nạn anh đưa chiếc xe này cho cháu Dương V S sử dụng đi lại, ngày 20/11/2021 cháu S đi chiếc xe mô tô này tham gia giao thông dẫn đến tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ, chị P đã sửa chữa xong. Đến nay anh đã nhận lại chiếc xe mô tô này, tôi không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nguyên nhân, động cơ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, vẫn

giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn T P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự phạt Nguyễn T P từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn T P.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 271200030546 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2020 mang tên Nguyễn T P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xã Trung Nghĩa, huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.

Lưu trong hồ sơ một đĩa CD hỏi cung bị can Nguyễn T P tại VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, Nguyễn T P có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C- 19854 chở anh T đi từ thôn Yên Từ, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đề về nhà. Trên đường về P có rẽ qua nhà anh Chiến, chị Hằng ở thôn Ngô Nội, xã Trung Nghiã, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây P đỗ xe vào nơi dừng của xe buýt nên làm anh Dương V S điều khiển xe mô tô BKS: 29N1-578.42 đi từ phía sau đến đâm vào đuôi xe ô tô của anh T. Hậu quả làm anh S bị thương nặng, sau đó tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn T P điều khiển xe ô tô BKS: 29N1-578.42 dừng đỗ tại vị trí dừng đỗ xe của xe buýt nên đã làm anh Dương V S đi từ phía sau đã đâm vào phía sau với chiếc xe ô tô. Hậu quả anh S chết. Hành vi của Nguyễn T P đã vi phạm vào điểm g, khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy hành vi của Nguyễn T P đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy

bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong đã truy tố bị cáo Nguyễn T P với tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn T P là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nhằm mục đích để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội trong thời gian tới.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000đ. Bị cáo có ông nội là Nguyễn V C được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng ba; đại diện bị hại là ông Dương V T đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện bị hại là ông Dương V T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

- Anh Nguyễn V T không có yêu cầu gì về số tiền 110.000.000đ mà anh cùng bị cáo P đã bồi thường cho bị hại nên không xem xét giải quyết. Khi nào anh T có yêu cầu thì sẽ được thụ lý, giải quyết bằng một vụ án khác. Đối với chiếc xe ô tô BKS 29N1-578.42 mang tên anh T, sau khi xảy ra tai nạn đến nay anh đã được nhận lại chiếc xe này và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết

- Anh Lê T N đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, biển kiểm soát 29N1- 57842 do bị cáo P sửa chữa và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, do vậy HĐXX không xem xét là phù hợp.

- Liên quan trong vụ án có*:* Anh Lê T N là người đã cho anh Dương V S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, biển kiểm soát 29N1- 57842 dẫn đến tai nạn, khi cho mượn xe anh N không biết là S không có giấy phép lái xe mô tô. Do vậy cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở đối với anh N là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 271200030546 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2020 mang tên Nguyễn T P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xã Trung Nghĩa, huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh cần trả lại cho bị cáo P là phù hợp với pháp luật.

Đối với một đĩa CD hỏi cung bị can Nguyễn T P tại VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn T P** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn T P 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/06/2022.

Giao bị cáo Nguyễn T P về UBND xã Đ T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn T P muốn thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn T P: 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 271200030546 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2020 mang tên Nguyễn T P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xã Trung Nghĩa, huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./..

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Hà